

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2022/HSST
Ngày 18 tháng 01 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1/. Ông Trần Văn Thuận.

2/. Bà Nguyễn Thị Thu Ba.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Cẩm Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:*** Bà Nghiêm Ngọc Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 153/2021/HS-ST ngày 02 tháng 12 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2021/QĐXXST- HS, ngày 13/ 12/ 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 51/HSST- QĐ ngày 24/12/2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Vũ Văn H, sinh ngày 02 tháng 9 năm 1991; Tại P - K; Nơi thường trú: Khu phố .., phường Dương Đông, thành phố, Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hoá: 2/12; Con ông: Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị H; Chị ruột có 02 người, lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1990; bị cáo chưa có vợ; Tiền sự, tiền án: không. Bị cáo tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Trương Minh T, sinh năm 1994, địa chỉ: Tổ 6, Ấp B, xã C, thành phố P, tỉnh K, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Hồ Thị H, sinh năm 1964 địa chỉ: Tổ 6, Ấp B, xã C, thành phố P, tỉnh K, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ ngày 08/8/2021, sau khi Vũ Văn H đi xiệc cá về đến đoạn đường bê tông thuộc tổ 7, ấp Bến Tràm, xã Cửa Dương, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang. H nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển kiểm soát 68P1 – 478.57 của Hồ Thị H cho con là Trương Minh T mượn đi công việc đang đậu trên lề đường không có ai trông coi nên H nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô đi cất giấu ở bụi cây gần đó rồi về nhà lấy tua vít quay lại mở hệ thống điện khởi động xe và điều khiển xe về nhà.

Khoảng 11 giờ ngày 10/8/2021, H sợ bị phát hiện nên mua biển số xe 68P1 – 249.31 của một người phụ nữ thu mua phế liệu dạo mang về gắn vào chiếc xe H trộm, còn biển số xe 68P1 – 478.57 Hải gỡ ra cất giấu tại nhà của Hải. Khoảng 21 giờ cùng ngày, H cho Thái Tuấn E mượn xe đi công việc thì bị lực lượng tuần tra giao thông phát hiện. Ngày 20/8/2021, Hải bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công An thành phố Phú Quốc khởi tố và cầm đi khỏi nơi cư trú.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu xám đen, loại Sirius, biển số 68P1 – 478.57, số máy E3X9193193, số khung 3240HY073793 đã qua sử dụng; Biển kiểm soát xe mô tô 68P1 – 249.31 đã qua sử dụng.

Tại kết luận về giá trị tài sản trong tố tụng hình sự số: 57/KL-HĐĐGTS ngày 08/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tại Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu xám đen, loại Sirius, biển số 68P1 – 478.57, số máy E3X9193193, số khung 3240HY073793 đã qua sử dụng có trị giá 10.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 159/CT-VKSPQ ngày 29/11/2021, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đã truy tố bị cáo Vũ Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo Vũ Văn H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn H về tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn H từ 06 đến 09 tháng tù.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và và Điều 106 Bộ luật Tố Tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy biển kiểm soát xe mô tô 68P1 – 249.31 đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra, bị hại Trương Minh T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn H không có ý kiến gì với bản kết luận giám định; Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tỉnh Kiên Giang; lời nói sau cùng của bị cáo: Không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, Căn cứ vào các tài liệu, trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phú Quốc. Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện công khai hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định và phù hợp với lời khai của người bị hại. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vũ Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, để lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực hành vi nhưng không lo làm ăn, muốn có tiền chi tiêu cá nhân nên cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, lần phạm tội này cần phải xử phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị

cáo phạm tội lần đầu tài sản trộm cắp đã thu giữ được đã trao trả cho người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu xám đen, loại Sirius, biển số 68P1 – 478.57, số máy E3X9193193, số khung 3240HY073793 đã qua sử dụng; Cơ quan điều tra – Công an thành phố Phú Quốc đã trao trả cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử miễn xét. Riêng biển kiểm soát xe mô tô 68P1 – 249.31 đã qua sử dụng là công cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 Bộ luật hình sự và và Điều 106 Bộ luật Tố Tụng hình sự.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chi án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn H 09 (chín) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu cam đen, loại Sirius, biển số 68P1 – 539.21 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phú Quốc đã trả lại cho người bị hại anh Trương Minh T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Hồ Thị H (mẹ anh T) theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 29/4/2021 (theo bút lục số 39) Hội đồng xét xử miễn xét. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và và Điều 106 Bộ luật Tố Tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy biển kiểm soát xe mô tô 68P1 – 249.31 đã qua sử dụng.

3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Trương Minh T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Hồ Thị H (mẹ anh T) không yêu cầu bồi thường gì thêm Hội đồng xét xử miễn xét.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm

2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSTP Phú Quốc;
- THATP Phú Quốc;
- Nhà TGTP Phú Quốc;
- Lưu hồ sơ, văn phòng;
- Bị cáo, người bị hại.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Văn Bình